

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
T PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 520 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16/9/2020

*V/v yêu cầu thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Với T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thành

2. Ông Tạ Đức Minh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà - Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 375/2020/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXX ngày 08 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa 42/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị ĐTTT, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 4 phường CK, quận LB, TP. HN

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị ĐTH – Luật sư Công ty Luật TNHH Quốc tế DTH.

(Chị T và chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Anh LVT, sinh năm 1983

HKTT: Tổ 4 phường CK, quận LB, TP. Hà Nội

Hiện trú tại: P203, tòa B Chung cư V, phường GB, quận LB, TP. HN

(Anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn, chị ĐTTT trình bày:

Chị ĐTTT và anh LVT đã ly hôn năm 2017 theo quyết định Công nhận thuận tình số 353/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội nội dung về con chung thể hiện: chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu LHA, sinh ngày 07/02/2012 và anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu LHL, sinh ngày 11/12/2009.

Tuy nhiên, hiện anh T đã lập gia đình riêng và có con trai riêng, cháu LHL được bố đưa về ở cùng ông bà nội tại TH. Cháu L phải sống xa cả bố lẫn mẹ, cháu HL có nguyện vọng được sống cùng mẹ và em gái. Bên cạnh đó, cháu HL năm nay đã 11 tuổi và đang dậy thì nên chị T muốn được trực tiếp chăm sóc cháu HL để hai chị em cháu HL và cháu HA được ở gần nhau, cho cháu được sống và học tập trong môi trường tốt, quen thuộc với cháu sẽ tạo điều kiện cho cháu phát triển tốt.

Chị T hiện có công việc, thu nhập và chỗ ở ổn định (chị đã nộp đầy đủ tài liệu chứng cứ chứng minh), ngoài ra chị chưa lập gia đình mới nên toàn tâm toàn ý chăm sóc các con, đảm bảo cho việc chăm sóc và nuôi dưỡng cháu HL.

Vì vậy, chị ĐTTT đã làm đơn khởi kiện ra tòa án yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với anh LVT. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

*** Tại các buổi làm việc tại tòa án, anh LVT trình bày:**

Anh T đồng ý với phần trình bày của chị T về thủ tục ly hôn và quyết định về phần con chung.

Cháu HL về ở với ông bà nội từ tháng 9/2019 đến nay đã đi học tại trường tiểu học TN, TX, TH được 01 năm. Vì ông bà muốn ở gần cháu và anh T cũng bận công việc nên đã đưa cháu về đó học và thời điểm đó anh T mới kết hôn và có con riêng.

Tuy nhiên, anh T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T. Nếu chị T muốn nuôi con anh không cấm cản, đồng ý để chị T đưa con về nuôi nhưng anh T không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con về mặt giấy tờ.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn phát biểu**

quan điểm: Chị ĐTTT và anh LVT kết hôn năm 2008, có 02 con chung là cháu LHL (sinh ngày 11/12/2009) và cháu LHA (sinh ngày 07/02/2012).

Do không thể tiếp tục chung sống nên chị T và anh T đã tiến hành thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 353/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2017, Tòa án đã công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: *“Khi ly hôn, anh T đồng ý để chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu HA, anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu HL. Về đóng góp phí tổn nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết”*.

Tuy nhiên, nhận thấy anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu HL nhưng không đảm bảo được các điều kiện phát triển mọi mặt cho con nên chị T đã gửi đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu HL với những căn cứ sau:

1. Anh T đã không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Qua xem xét hồ sơ vụ việc và lời khai tại phiên tòa tôi nhận thấy anh T đã không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, cụ thể:

Sau khi ly hôn thì anh T đã không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là cháu LHL. Anh T gửi cháu HL về quê ở với ông bà nội tại xã TN, huyện TS, tỉnh TH. Hiện nay, anh T cũng đã có gia đình mới tại HN, có con riêng nên ít có điều kiện trực tiếp quan tâm, chăm sóc con.

2. Về điều kiện của chị T

Về điều kiện chăm sóc con thì chị T hoàn toàn có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, cụ thể:

- Về thu nhập: Chị T có công việc ổn định, lương cơ bản hàng tháng là: 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng/tháng (chưa kể các khoản thưởng khác). Ngoài ra chị T còn có nhà cho thuê 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng. (có Hợp đồng lao động, Hợp đồng thuê nhà)
- Về chỗ ở: Chị T cũng đã có nhà riêng đứng tên chị T.
- Chị T cũng đã nuôi dưỡng, chăm sóc con rất tốt (bằng chứng là cháu LHA được nhà trường xác nhận là ngoan, chăm chỉ học tập).

3. Về nguyện vọng của cháu HL:

Cháu HL cũng đã có đơn gửi Tòa án và có lời khai tại Tòa trình bày

nguyện vọng, tha thiết xin được ở với mẹ.

Khoản 2 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định về nghĩa vụ và quyền của cha mẹ: *“Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, ...”*.

Khoản 3 Điều 70 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định về quyền và nghĩa vụ của con: *“Con chưa thành niên, ... có quyền sống chung với cha mẹ, được cha mẹ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc”*.

Như vậy, trách nhiệm nuôi dưỡng con chưa T niên là thuộc về cha mẹ, con chưa T niên cũng có quyền sống chung với cha mẹ, cha mẹ không được tước đi quyền đó của con. Ông bà cũng không có quyền và nghĩa vụ phải nuôi dưỡng cháu. Do đó, việc không cho mẹ nuôi con mà cho con về ở với ông bà là tước đi quyền của người mẹ được nuôi dưỡng con và quyền của người con được ở với mẹ.

Cháu HL đã thiệt thòi khi không được sống chung với mẹ khi bố mẹ ly hôn, nay cháu lại không được ở với bố, không được bố trực tiếp nuôi dưỡng, quan tâm, chăm sóc khiến cháu rất thiệt thòi.

Mặt khác, cháu HL là con gái, năm nay cháu cũng đã gần 11 tuổi, độ tuổi của cháu rất cần có sự chăm sóc, gần gũi, quan tâm của người mẹ đặc biệt là vấn đề tâm sinh lý đối với con gái. Ngoài ra, hai chị em cháu HL và cháu HA rất yêu thương, quý mến nhau. Việc tách các cháu ở mỗi người một nơi thực sự ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần, tình cảm của các cháu. Cháu HL cũng đã học lớp 5, sắp lên lớp 6, cháu rất cần có bố mẹ kèm cặp cháu học hành nhưng bố cháu thì không thể nuôi cháu, chỉ bảo học hành cho cháu vì đã có gia đình riêng.

Từ những phân tích trên chứng tỏ yêu cầu khởi kiện “Xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” của chị T là có căn cứ. Kính đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị T được nuôi cháu LHL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị ĐTTT. Giao cháu LHL, sinh ngày 11/12/2009 cho chị ĐTTT trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về án phí: Anh T phải chịu án phí vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

- Chị ĐTTT khởi kiện vụ án về việc “*Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” đối với bị đơn là anh LVT hiện trú tại P203, tòa B chung cư V, phường GB, quận LB, TP. HN nên việc TAND quận Long Biên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 1 điều 35; Điều 39 BLTTDS.

- Về việc xét xử vắng mặt bị đơn:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định tại Chương X của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định việc ra bản án vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:** Chị ĐTTT và anh LVT đã ly hôn theo quyết định Công nhận thuận tình số 353/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội. Trong quyết định về con chung, hai bên đã thỏa thuận để chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu LHA, sinh ngày 07/02/2012 và anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu LHL, sinh ngày 11/12/2009.

Chị T cho rằng từ năm 2019, sau khi anh T kết hôn và có con riêng nên không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu HL nên đã đưa cháu L về quê ở với ông bà nội và đi học ở đó, cháu L phải xa cả bố lẫn mẹ nên thiếu thốn tình cảm và không thuận tiện cho chị T thăm gặp và chăm sóc. Thời điểm gửi đơn khởi kiện, chị T đã xuất trình các chứng cứ thể hiện, cháu LHL hiện đang sống cùng ông bà nội từ tháng 9/2019 và đang theo học lớp 5C trường Tiểu học TN – Huyện TS – Tỉnh TH. Quá trình giải quyết vụ án, chị T và anh T đều xác nhận sự việc trên, sau khi cháu L kết thúc năm học và nghỉ hè, anh T đã đón cháu L và cho về ở với chị T, làm các thủ tục chuyển trường cho cháu nhập học tại phường CK. Tòa án đã lấy lời khai của cháu LHL thể hiện cháu có nguyện vọng muốn được sống cùng với mẹ và em gái.

Qua xác minh tại công an phường GB, tại địa chỉ P203 tòa B chung cư V, phường GB, quận LB, TP. HN chỉ có anh T cùng vợ và con trai sinh sống, ngoài ra không còn ai khác.

Xét thấy: Tại thời điểm chị T và anh T ly hôn, theo quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 353/2017/QĐST-HNGĐ của TAND quận Long Biên đã giao cho chị T nuôi cháu HA, anh T nuôi cháu HL. Thời điểm năm 2019, anh T mới kết hôn và bận công việc, cuối năm 2019, anh T có con riêng nên đã đưa cháu L về ở với ông bà nội vì ông bà cũng muốn ở gần cháu.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T đã đồng ý để chị T đón cháu L về nuôi, nhưng không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con về mặt pháp lý, anh T đề nghị chị T rút đơn khởi kiện nhưng chị T không đồng ý vì chị muốn giải quyết dứt điểm, tránh gây phiền phức đến cuộc sống riêng của anh T. Hiện nay cháu L đang ở cùng mẹ và em gái tại phường CK, ổn định về điều kiện sinh hoạt và học tập. Chị ĐTTT có công việc, chỗ ở và thu nhập ổn định, cháu L là con gái đang trong độ tuổi phát triển nên giao cháu HL cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là đảm bảo điều kiện tốt cho cháu phát triển tâm sinh lý. Anh T đã được Tòa án tổng đạt thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng ngoài lời khai tại Tòa án, anh T không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị ĐTTT là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

*** Về án phí:** Anh T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị ĐTTT.

2. Giao cháu LHL, sinh ngày 11/12/2009 cho chị ĐTTT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh LVT được quyền thăm nom, gặp gỡ, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

4. **Về án phí:** Anh LVT phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn . Hoàn trả chị ĐTTT số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng số 0016425 ngày 06/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, chị ĐTTT, anh LVT có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND q. Long Biên
- Chi cục THADS q. Long Biên
- Hà Nội.
- Các đương sự
- Lưu HS
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà